UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG THỦY NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2428/QĐ-UBND	*Thủy Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Khu tái định cư tại xã Hoa Động, xã Lâm Động (nay là phường Thủy Nguyên, phường Thiên Hương) phục vụ giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỦY NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật Đất đai số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất đai; Luật nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND thành phố về việc ban hành quy định tiêu chí xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Nghị Quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của của HĐND thành phố Hải Phòng về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí

xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về việc ban hành bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Nghị Quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của của HĐND thành phố Hải Phòng về Quy định mức tối đa, mức tối thiểu của hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường về giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế phối hợp trong công tác bồi tường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND Thành phố về ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hải Phòng Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 28/3/2026 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hải Phòng về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/2/2026 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hải Phòng về việc Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải phòng;

Căn cứ Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Quy định Hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ các Quyết định số: 17142/QĐ-UBND ngày 01/12/2022, 1111/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án xây dựng khu tái định cư tại xã Hoa Động, xã Lâm Động phục vụ giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Mảnh trích đo địa chính số 239-2023, tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm kỹ thuật - Dữ liệu, thông tin Tài nguyên môi trường lập được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 25/7/2023;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Dự án xây dựng khu tái định cư tại xã Hoa Động, xã Lâm Động phục vụ giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn thành phố;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng khu tái định cư tại xã Hoa Động, xã Lâm Động (nay là phường Thuỷ Nguyên, phường Thiên Hương) phục vụ giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 24/11/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng khu tái định cư tại xã Hoa Động, xã Lâm Động phục vụ giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 208/TTr -XDNN&MT ngày 25/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng khu tái định cư tại xã Hoa Động, xã Lâm Động (nay là phường Thuỷ Nguyên, phường Thiên Hương) phục vụ giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn thành phố Hải Phòng, bao gồm:

1. Tổng diện tích thu hồi đất ở: **3696,8 m^2**

- Đất ở: 3.280,1 m^2

+ Trong chỉ giới: 3.144,4m^2

+ Ngoài chỉ giới: 135,7m^2

- Đất nông nghiệp: 416,7 m^2

2. Tổng số hộ được bồi thường, hỗ trợ: **23 hộ**

3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB của Dự án là: **30.794.821.890 đồng**

(Bằng chữ: Ba mươi tỷ, bảy trăm chín mươi tư triệu, tám trăm hai mốt nghìn, tám trăm chín mươi đồng).

- Bồi thường, hỗ trợ về đất: **17.047.471.000 đồng**
- Bồi thường, hỗ trợ cây cối hoa màu: **236.869.800 đồng**
- Bồi thường, hỗ trợ công trình vật kiến trúc: **13.246.239.473 đồng**
- Hỗ trợ di chuyển và thưởng tiến độ: **264.241.617 đồng**

(Có Danh sách tổng hợp chi tiết ban hành kèm theo)

4. Thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ: Trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày Quyết định này được ban hành Chủ đầu tư - Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng phường Thủy Nguyên có trách nhiệm:

- Chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB: **30.794.821.890 đồng**

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện cụ thể như sau:

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp cùng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thủy Nguyên thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ; niêm yết công khai Quyết định phê duyệt tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thuỷ Nguyên và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; gửi Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; trường hợp hộ dân không nhận Phương án bồi thường, hỗ trợ hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản.

2. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp cùng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thuỷ Nguyên tham mưu trình tự, thủ tục thu hồi đất theo qui định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường có trách nhiệm đăng Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân; Trưởng các phòng: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Kinh tế; Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Thuỷ Nguyên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG THỦY NGUYÊN TP HẢI PHÒNG

Nguyễn Văn Viển